

### I. Phần 1 : Hướng Dẫn Chung

#### 1. Mục tiêu sử dụng loa

Loa tương tác thông minh được thiết kế nhằm giúp trẻ:

- Rèn luyện **kỹ năng nghe – nói tiếng Anh** hằng ngày
- Phát triển **phản xạ giao tiếp tự nhiên**
- Mở rộng **từ vựng, phát âm và ngữ pháp** thông qua hội thoại

Loa đóng vai trò như một **người bạn học**, không thay thế giáo viên hay ba mẹ mà hỗ trợ việc học trở nên sinh động và chủ động hơn.

#### 2. Chuẩn bị trước khi cho bé sử dụng

Để đạt hiệu quả tốt nhất, ba mẹ nên:

- Chọn **không gian yên tĩnh**, hạn chế tiếng ồn
- Hướng dẫn bé **nói to, rõ ràng**
- Định hướng trước cho bé **một chủ đề học trong ngày**
- Thời gian khuyến nghị: **20–30 phút mỗi ngày**

#### 3. Cách bắt đầu cuộc trò chuyện

Khi khởi động, loa sẽ hỏi bé muốn học hoặc trò chuyện về chủ đề gì. Bé cần **chủ động trả lời và dẫn dắt nội dung**.

Ví dụ:

*I'd like to talk with you about animals today.* (Hôm nay con muốn nói về chủ đề động vật.)

☞ Việc xác định rõ chủ đề giúp loa đặt câu hỏi phù hợp và giúp bé tập trung hơn khi giao tiếp.

#### 4. Vai trò định hướng của ba mẹ

Ba mẹ nên:

- Mỗi ngày **định hướng cho con 1 chủ đề cụ thể**
- Có thể kết hợp với:
  - Bài học trên lớp
  - Sách giáo khoa, sách theo chủ đề
  - Trải nghiệm thực tế trong ngày (đi học, đi chơi, sinh hoạt gia đình...)

Khuyến khích bé:

- Kể lại những gì đã học
- Chia sẻ câu chuyện, cảm xúc với loa
- Không sợ sai khi nói

#### 5. Nguyên tắc sử dụng loa hiệu quả

- ✓ Khuyến khích bé **nói nhiều hơn nghe**
- ✓ Không sửa lỗi quá nhiều trong lúc bé đang nói
- ✓ Khen ngợi sự cố gắng, không chỉ kết quả
- ✓ Duy trì thói quen học **đều đặn mỗi ngày**

#### ✗ Không nên:

- Ép bé nói khi bé không sẵn sàng
- So sánh với trẻ khác
- Học quá lâu gây mệt mỏi

#### 6. Kết Luận :

Loa tương tác thông minh sẽ phát huy hiệu quả cao nhất khi:

- Bé **chủ động giao tiếp**
- Ba mẹ **định hướng đúng và đồng hành**
- Việc học diễn ra **tự nhiên, đều đặn và vui vẻ**

## II. Phần 2 : Tính Năng

### Tính Năng 1 : Trò chuyện như người bản xứ

Loa tương tác thông minh được thiết kế đóng vai trò như **một người bạn bản xứ** luôn sẵn sàng trò chuyện với bé. Người bạn này sẽ:

- Giao tiếp hoàn toàn bằng tiếng Anh
- Đặt câu hỏi, lắng nghe và phản hồi tự nhiên
- Sửa lỗi phát âm và ngữ pháp một cách nhẹ nhàng
- Khuyến khích bé diễn đạt suy nghĩ của mình

☞ Nhờ đó, bé được **“sống trong môi trường tiếng Anh”** ngay tại nhà, giống như đang trò chuyện với một người bạn nước ngoài.

### 2. Lợi ích khi coi loa như một người bạn bản xứ

Khi tương tác với loa theo cách này, bé sẽ:

- Hình thành **phản xạ nghe – nói tự nhiên**, không dịch trong đầu
- Tăng **sự tự tin khi giao tiếp tiếng Anh**
- Học cách diễn đạt ý tưởng, cảm xúc bằng tiếng Anh
- Giảm tâm lý sợ sai, ngại nói
- Loa không chầm đồm, không phán xét – chỉ **lắng nghe và trò chuyện**, giống như một người bạn thân thiện.

### 3. Cách giúp bé làm quen với “người bạn bản xứ”

Ba mẹ nên hướng dẫn bé:

- Chào hỏi loa như một người bạn thật
- Nói chuyện tự nhiên, không cần câu quá dài
- Không lo lắng khi nói sai

Ví dụ:

*Hi Lily!*

*How are you today?*

*I want to talk with you about my school.*

☞ Việc này giúp bé hình thành thói quen **giao tiếp chủ động**, thay vì chỉ trả lời câu hỏi.

### 4. Định hướng nội dung trò chuyện hằng ngày

Để người bạn bản xứ phát huy hiệu quả, ba mẹ nên:

- Mỗi ngày gợi ý cho bé **1 chủ đề**
- Chủ đề có thể là:
  - Bài học trên lớp
  - Gia đình, bạn bè
  - Con vật yêu thích
  - Một câu chuyện hoặc trải nghiệm trong ngày

Ba mẹ chỉ cần định hướng, **không cần ngồi kèm liên tục**

---

### Tính Năng 2 : Kể chuyện tương tác (*Interactive Storytelling Mode*)

Loa tương tác thông minh có khả năng:

- Kể câu chuyện **theo yêu cầu của bé**
- **Đặt câu hỏi** cho bé sau câu chuyện
- **Khuyến khích tương tác và sửa lỗi** nếu bé trả lời sai
- Kể lại câu chuyện theo số lần bé yêu cầu

☞ Bé không chỉ nghe, mà **tham gia trực tiếp vào câu chuyện bằng tiếng Anh**.

#### 1. Lợi ích chính

✓ Luyện **nghe – nói tiếng Anh tự nhiên**

✓ Mở rộng **từ vựng theo ngữ cảnh**

✓ Rèn **tư duy, phản xạ và sáng tạo**

✓ Giúp bé **tự tin giao tiếp**, không sợ sai

#### 2. Cách bắt đầu

# GLOBY AI

**Bé nói :** Ví dụ 1 : *Can you tell me a story? Story about animals. Story about Tom go to supermarket and the story need longer than 500 words.*

Ví dụ 2 : *I want a story about animals. Lion and Rabbit.*

Loa sẽ hỏi thêm (nhân vật, bối cảnh...) và bắt đầu kể chuyện.

### 3. Sau khi kết thúc câu chuyện

Loa đặt câu hỏi để bé nói thêm:

- *Who is your favorite character?*
- *What did you learn from the story?*

Bé cũng có thể yêu cầu:

- *Could you ask me 5 question about this story one by one, I will answer and you correct me if I'm wrong ? bạn có thể hỏi tôi 5 câu hỏi ( từng câu hỏi 1 ) về câu chuyện này được ko ? Tôi sẽ trả lời và bạn sửa lỗi cho tôi nếu tôi sai )*

=> Loa sẽ hỏi từng câu hỏi 1 và bé sẽ trả lời, Loa sửa lỗi nếu bé trả lời sai, khích lệ nếu bé trả lời đúng.

### 4. Vai trò của ba mẹ

- Gợi ý **chủ đề phù hợp độ tuổi**
- Khuyến khích bé **nói tự nhiên, không sợ sai**
- Không cần sửa lỗi liên tục
- Duy trì thói quen **10–15 phút mỗi ngày**

### 5. Kết luận

Tính năng kể chuyện tương tác giúp bé:

- Học tiếng Anh **qua câu chuyện và hội thoại**
- Phát triển **ngôn ngữ – tư duy – sáng tạo**
- Biến việc học thành **trải nghiệm vui vẻ mỗi ngày**

☞ Loa không chỉ kể chuyện, mà còn **lắng nghe và trò chuyện cùng bé**.

---

## TÍNH NĂNG 3 : NHẬN DIỆN & TƯƠNG TÁC CÂU CHUYỆN DO BÉ KỂ

*(Story Recognition & Interaction Mode)*

### 1. Giới thiệu tính năng

Loa tương tác thông minh có khả năng:

- **Lắng nghe và nhận diện câu chuyện bé kể**
- **Nhắc lại câu chuyện** theo số lần bé yêu cầu
- **Đặt câu hỏi** dựa trên nội dung câu chuyện
- **Kể một câu chuyện tương tự**
- **Rút ra bài học** từ câu chuyện của bé

☞ Bé đóng vai trò **người kể chuyện**, loa đóng vai trò **người nghe – phản hồi – dẫn dắt**.

### 2. Lợi ích khi bé tự kể chuyện

- ✓ Luyện **nói tiếng Anh liên tục, có ngữ cảnh**
- ✓ Phát triển **khả năng diễn đạt và tư duy mạch lạc**
- ✓ Tăng **tự tin** khi trình bày ý tưởng
- ✓ Học cách **rút ra bài học và giá trị sống**

### 3. Cách bắt đầu kể chuyện

**Ba mẹ nên sắm 1 cuốn truyện tiếng anh cho con, mỗi ngày con đọc 1 câu chuyện và tương tác với loa.**

Bé có thể nói:

*I want to tell you a story. Please listen to my story carefully.*

Sau đó, bé kể câu chuyện theo cách của mình hoặc câu chuyện trong sách.

### 4. Yêu cầu loa nhắc lại câu chuyện

Sau khi bé kể xong, bé có thể yêu cầu:

- *Can you repeat my story?*
- *Please repeat my story one more time.*
- *Can you tell my story again, slowly?*

☞ Loa sẽ nhắc lại nội dung câu chuyện theo đúng ý bé đã kể.

## 5. Yêu cầu loa đặt câu hỏi

Bé có thể tiếp tục tương tác:

- *Please ask me 5 questions one by one about my story.*
- *What do you think about my story?*

Loa sẽ đặt câu hỏi như:

- Nhân vật chính là ai?
- Điều gì xảy ra tiếp theo?
- Bé cảm thấy thế nào về câu chuyện?

## 6. Yêu cầu kể câu chuyện tương tự

Bé có thể yêu cầu:

- *Can you tell a similar story?*
- *Please tell another story like mine.*

☞ Loa sẽ kể một câu chuyện mới **có nội dung hoặc bài học tương tự.**

## 7. Yêu cầu rút ra bài học

Bé có thể nói:

- *What is the lesson from my story?*
- *What can we learn from this story?*

☞ Loa sẽ giúp bé **hiểu ý nghĩa và giá trị** từ câu chuyện của mình.

## 8. Lưu Ý :

Đặc tính của loa là nếu bé đọc câu chuyện hoặc nói dài quá 2 phút là loa mặc định bé chưa nói gì và sẽ chào tạm biệt bé, vì thế khi bé kể 1 câu chuyện dài quá 2 phút thì nên chia nhỏ nó ra, ví dụ kể gần hết 2 phút rồi hoặc thấy dài dài rồi thì bảo với loa là : *Can you hear clearly ?* (bạn có nghe rõ ko ?) sau khi loa trả lời thì bé tiếp tục nói : *let me continue*, ( tôi tiếp tục câu chuyện nhé,) rồi đọc phần còn lại lên.

=> câu chuyện dài thì nên chia ra mỗi đoạn tầm 2 phút rồi tương tác với loa và tiếp tục câu chuyện.

## 9. Kết luận

Tính năng này giúp bé:

- Trở thành **người kể chuyện tự tin**
- Luyện tiếng Anh qua **trình bày – phản hồi – tư duy**
- Học cách **lắng nghe, suy ngẫm và rút ra bài học**

☞ Loa tương tác thông minh không chỉ nghe bé nói, mà còn **hiểu và phát triển câu chuyện cùng bé.**

---

## TÍNH NĂNG 4 : TRA CỨU TỪ VỰNG & HỖ TRỢ PHÁT ÂM

Loa tương tác thông minh giúp bé:

- Tra cứu **nghĩa của từ mới**
- Hướng dẫn **cách phát âm chuẩn**
- Giải thích **cách dùng trong câu**
- Đưa ra **ví dụ dễ hiểu**
- **Nhận diện từ qua đánh vần**, ngay cả khi bé chưa biết phát âm

### 1. Cách sử dụng

🔗 *Khi bé biết từ nhưng chưa biết phát âm*

Bé chỉ cần **đánh vần từng chữ cái**:

*The word is C-A-T.*

*Could you tell me what is this word mean, let me spell it to you : C A T*

☞ Loa sẽ:

- Nhận diện từ
- Phát âm mẫu chuẩn
- Hướng dẫn bé đọc đúng
- Giải thích nghĩa và cách dùng của từ đó, cho ví dụ.

# GLOBY AI

🔗 Khi bé muốn biết nghĩa và cách dùng

Bé có thể nói:

*What does “cat” mean?*

*How do I use this word?*

🔗 Loa sẽ:

- Giải thích nghĩa
- Đặt câu ví dụ đơn giản
- Hướng dẫn cách dùng trong ngữ cảnh

### 3. Luyện phát âm cùng loa

Bé có thể yêu cầu:

- *Please say it again.*
- *Can you say it slowly?*
- *Is my pronunciation correct?*

🔗 Loa sẽ giúp bé luyện phát âm từng từ một cách chính xác.

### 4. Lợi ích chính

✓ Bé tự tra cứu từ mới mà không cần người lớn

✓ Phát âm đúng ngay từ đầu

✓ Hiểu từ qua ngữ cảnh, không học vẹt

✓ Tăng sự tự tin khi nói tiếng Anh

🔗 Loa tương tác thông minh – từ điển nói & người hướng dẫn phát âm luôn bên cạnh bé.

## Tính năng 5 : “NHÀ BÁC HỌC THÔNG THÁI”

Loa tương tác thông minh hoạt động như một nhà bác học thông thái, có thể:

- Trả lời câu hỏi về Toán, Lý, Hóa
- Giải thích Văn, Sử, Địa
- Giải đáp các câu hỏi khoa học, đời sống, kiến thức tổng hợp

🔗 Bé có thể hỏi bất kỳ điều gì đang thắc mắc.

### 1. Cách đặt câu hỏi cho loa

Bé chỉ cần hỏi trực tiếp, rõ ràng:

- *Why...? (Tại sao...?)*
- *What is...? (... là gì?)*
- *How...? (Làm thế nào...?)*

Ví dụ:

- *What is 5 plus 7?*
- *Why is the sky blue?*
- *Who was King Quang Trung?*
- *What is a noun?*

### 2. Học từng môn cùng “nhà bác học”

🔗 Toán

- *Can you help me solve this math problem?*
- *Please explain step by step.*

🔗 Loa sẽ giải thích từng bước, dễ hiểu.

🔗 Khoa học (Lý – Hóa – Sinh)

- *Why does ice melt?*
- *What happens when...?*

🔗 Loa giải thích bằng ngôn ngữ đơn giản, ví dụ gần gũi.

🔗 Văn – Ngôn ngữ

- *What does this sentence mean?*
- *Can you explain this poem simply?*

🔗 Giúp bé hiểu nội dung, không học thuộc.

## 🔗 Sử – Địa

- *Who is...?*
- *Where is...?*
- *Why is this place important?*

👉 Giúp bé **hiểu câu chuyện và bối cảnh lịch sử – địa lý**.

### 3. Khi chưa hiểu câu trả lời

Bé có thể yêu cầu:

- *Please explain more simply.*
- *Can you give me an example?*
- *Can you say it again more slowly?*

👉 Loa sẽ điều chỉnh để bé **hiểu đúng và đủ**.

### 4. Kết luận

Loa tương tác thông minh là:

- 🏠 **Nhà bác học luôn sẵn sàng**
- ☐ **Người giải đáp mọi thắc mắc**
- 🧠 **Giúp bé hình thành tư duy tự học và yêu khám phá**

👉 *Hỏi càng nhiều – hiểu càng sâu – học càng vui.*

---

## TÍNH NĂNG 6 : PHÁT NHẠC, BÀI HÁT TIẾNG ANH & RADIO

Loa tương tác thông minh giúp bé:

- 🎵 **Nghe nhạc và bài hát tiếng Anh** để giải trí
- 🎧 **Luyện nghe – phát âm – ngữ điệu** qua bài hát
- 📻 **Luyện nghe tiếng Anh tự nhiên** qua radio

👉 Bé vừa **vui chơi**, vừa **học tiếng Anh một cách tự nhiên**.

### 1. Cách phát nhạc & bài hát tiếng Anh

Bé có thể nói:

- *Could you play a song about Family, animals, Merry Chismas, Wedding Party....*
- *Could you play a song, the song name “ Jiggle bells, .....*

👉 Loa sẽ phát bài hát phù hợp để bé nghe và hát theo.

👉 Giúp bé **bắt chước phát âm và ngữ điệu chuẩn**.

### 2. Cách nghe radio tiếng Anh

Bé có thể nói:

- *Could you play radio ABC1, ABC2, ABC3, radio English ver.....*
- *Please turn on English radio.*

👉 Radio giúp bé:

- Nghe tiếng Anh **tự nhiên như người bản xứ**
- Làm quen với **tốc độ nói và cách diễn đạt thật**

### 3. Cách nghe hiệu quả mỗi ngày

✓ Nghe khi **thư giãn** (chơi, vẽ, nghỉ ngơi)

✓ Nghe bài hát quen trước, sau đó nghe bài mới

✓ Không cần hiểu hết từng từ, hãy **nghe để quen tai**

### 4. Kết luận

Tính năng phát nhạc & radio giúp bé:

- 🎵 **Yêu thích tiếng Anh hơn**
- 🎧 **Luyện nghe một cách tự nhiên**
- 🎧 **Cải thiện phát âm và phản xạ**

👉 *Học tiếng Anh không chỉ là học bài, mà còn là nghe – hát – cảm nhận mỗi ngày.*

# GLOBY AI

## TÍNH NĂNG 7 : Tính Năng Tổng hợp 5 trong 1

### 1. Cách gọi loa đúng cách

Khi muốn bắt đầu, bé chỉ cần nói **một lần**:

☞ “Hi Telly” hoặc “Hi Globy AI”

Loa sẽ trả lời:

“Chào mừng bạn đến với Globy AI. Hôm nay bạn muốn gặp trợ lý nào?”

### ✦ Lưu ý cho bé

- Không cần gọi lại nhiều lần
- Chỉ nói từ kích hoạt **1 lần là đủ**

### 2. Các trợ lý trong Globy AI

Globy AI có nhiều **nhân vật thông minh**, mỗi nhân vật giúp bé một việc khác nhau.

Khi loa hỏi, bé chỉ cần **gọi đúng tên nhân vật**.

### ✦ Danh sách trợ lý

- **Cô giáo Lisa** – học ngoại ngữ
- **Báp Thông Thái** – giáo sư nhí, khám phá khoa học
- **Cô Hằng** – gia sư học tập
- **Rabbit** – giải trí an toàn
- **Pepa** – trợ lý nội trợ

### 3. Cách dùng từng trợ lý hiệu quả

#### 👩🏫 **Cô giáo Lisa – Học ngoại ngữ**

- Xưng hô: **cô – con**
- Giọng nói: **Anh – Mỹ**
- Giúp bé học **tiếng Anh và tiếng Việt**

Cô sẽ:

- Hỏi bé muốn dùng **tiếng Anh hay tiếng Việt**
- Khuyến khích bé **nói tiếng Anh**
- Hỏi từng câu, nghe bé trả lời
- Chấm điểm **0–10**
- Sửa câu và tăng độ khó phù hợp

#### ☐ **Báp Thông Thái – Giáo sư nhí**

- Xưng hô: **tớ – cậu**
- Nói chuyện vui nhộn, dễ hiểu

Giúp bé:

- Hiểu khoa học, thiên nhiên, công nghệ
- Trả lời các câu hỏi “vì sao”

Ví dụ:

- *Vì sao trời mưa?*
- *Vì sao máy bay bay được?*

☞ Bé hãy hỏi thật nhiều điều tò mò nhé!

#### 📖 **Cô Hằng – Gia sư học tập**

- Xưng hô: **cô – bạn**
- Giọng nói nhẹ nhàng

Giúp bé học:

- Toán, Văn, Lý, Hóa, Sinh (tiểu học)

Cách dạy:

- Giải thích **ngắn gọn**
- Có **ví dụ dễ hiểu**
- Luôn hỏi:

☞ “Bạn đã hiểu chưa?”

☞ Nếu chưa hiểu, bé cứ nói: “Con chưa hiểu ạ.”

#### 🐰 **Rabbit – Giải trí an toàn**

- Xưng hô: **tớ – bạn**

# GLOBY AI

- Vui tươi, thân thiện

Giúp bé:

- Nghe nhạc thiếu nhi
- Nghe radio nhẹ nhàng
- Nghe kể chuyện

Nội dung:

- An toàn cho trẻ em
- Gợi ý các bài hát như: *Wheels on the Bus*, *Colors...*

👂 Bé có thể vừa nghe vừa hát theo 🎵

## 🍏 Pepa – Trợ lý nội trợ

- Xưng hô: **tớ – bạn**
- Giọng nói ấm áp

Giúp bé:

- Gợi ý món ăn **lành mạnh**
- Hướng dẫn nấu ăn **đơn giản**
- Nhắc nhở việc nhà nhẹ nhàng

👂 Pepa sẽ giúp bé học cách **chăm sóc bản thân và gia đình**.

## 4. Quy tắc chung khi sử dụng loa

Bé chỉ cần nhớ những điều đơn giản sau:

- ✓ Nói rõ ràng, từ tốn
- ✓ Nếu không nghe rõ, loa sẽ hỏi lại lịch sự
- ✓ Có thể dùng **tiếng Việt hoặc tiếng Anh**
- ✓ Không cần lặp lại câu hỏi nhiều lần

## 5. Kết luận

✦ Globy AI là:

- 🧑🏻‍🎓 Thầy cô học tập
- 🏠 Nhà khoa học nhí
- 🎵 Người bạn giải trí
- 🏠 Trợ lý gia đình

👂 **Chỉ cần gọi đúng – hỏi đúng – nói tự nhiên**, bé sẽ học được rất nhiều điều thú vị mỗi ngày!

---

## III. Phần 3 : Hướng dẫn bé sử dụng câu lệnh hỗ trợ

### 1. Bắt đầu cuộc trò chuyện:

I'd like to talk with you about ... today. (*Hôm nay con muốn nói chuyện với cô về chủ đề ...*)

### 2. Yêu cầu sửa lỗi:

Please help correct me if I'm wrong in grammar or pronunciation.

(*Vui lòng giúp con sửa lỗi nếu con sai ngữ pháp hoặc phát âm.*)

### 3. Yêu cầu loa nói chậm hơn:

Could you speak more slowly, please? (*Bạn có thể nói chậm hơn được không?*)

### 4. Yêu cầu nói ngắn gọn, đơn giản hơn:

Could you speak more briefly and simply? (*Bạn có thể nói ngắn gọn và đơn giản hơn không?*)

### 5. Yêu cầu giải thích chi tiết hơn:

Please explain it in more detail. (*Vui lòng giải thích chi tiết hơn.*)

### 6. Không hiểu một từ và yêu cầu giải thích:

I don't understand the word "...". What does it mean? (*Con không hiểu từ "...". Nó có nghĩa là gì?*)

### 7. Câu lệnh để mở rộng chủ đề & duy trì cuộc trò chuyện

- Can you ask me more questions about this topic?

(*Bạn có thể hỏi mình thêm câu hỏi về chủ đề này không?*)

- Let's continue talking about this topic. (Chúng ta tiếp tục nói về chủ đề này nhé.)

- I want to learn more words about this topic. (Con muốn học thêm từ vựng về chủ đề này.)

- Can you give me some examples? (Cô có thể cho con một vài ví dụ không?)

### 8. Câu lệnh hỗ trợ từ vựng

# GLOBY AI

- Can you teach me some new words about ...? (Cô có thể dạy con một vài từ mới về ... không?)
- How do you spell this word? (Từ này đánh vần như thế nào?)
- Can you use this word in a sentence? (Bạn có thể dùng từ này trong một câu không?)
- What is the opposite of this word? (Từ trái nghĩa của từ này là gì?)

## 9. Câu lệnh hỗ trợ luyện nói & phát âm

- Can you say it again, please? (Bạn có thể nói lại lần nữa không?)
- Please help me practice pronunciation. (Vui lòng giúp con luyện phát âm.)
- Is my pronunciation correct? (Phát âm của con đúng chưa?)
- Can you say it word by word? (Bạn có thể nói từng từ một không?)

## 10. Câu lệnh điều chỉnh mức độ khó

- Please use easier words. (Vui lòng dùng từ dễ hơn.)
- Can you ask easier questions? (Bạn có thể hỏi những câu dễ hơn không?)
- Can you ask more difficult questions? (Bạn có thể hỏi những câu khó hơn không?)

## 11. Câu lệnh hỗ trợ ngữ pháp

- Is this sentence correct? (Câu này của con đúng chưa?)
- Can you show me the correct sentence? (Cô có thể cho con câu đúng không?)
- Why is this sentence wrong? (Tại sao câu này lại sai?)
- Can you explain the grammar simply? (Bạn có thể giải thích ngữ pháp một cách đơn giản không?)

## 12. Câu lệnh khuyến khích kể chuyện & diễn đạt ý tưởng

- I want to tell you a story about ... (mình muốn kể cho bạn nghe một câu chuyện về ...)
- Please listen and ask me questions. (Vui lòng nghe và hỏi con câu hỏi.)

## 13. Câu lệnh yêu cầu lặp lại & xác nhận hiểu

- Can you repeat that, please? (Cô có thể lặp lại giúp con không?)
- Did I say it right? (Con nói đúng chưa?)
- Do you understand what I mean? (Cô có hiểu ý con không?)

## 14. Câu lệnh luyện phản xạ trả lời

- Please give me time to think. (Cho con thời gian suy nghĩ một chút.)
- Can you ask me one more question? (Cô có thể hỏi con thêm một câu nữa không?)
- Can we practice again? (Chúng ta luyện tập lại nhé.)

## 15. Câu lệnh yêu cầu ví dụ gần gũi, dễ hiểu

- Can you give me an easy example? (Cô có thể cho con ví dụ dễ hơn không?)
- Can you give me an example for kids? (Cô có thể cho con ví dụ dành cho trẻ em không?)
- Can you explain it with a story? (Bạn có thể giải thích bằng một câu chuyện không?)

## 16. Câu lệnh hỗ trợ khi bé bí ý tưởng

- I don't know what to say. Can you help me? (Con không biết nói gì. Cô giúp con với.)
- Can you give me some ideas? (Cô có thể cho con vài ý tưởng không?)
- Can you start, and I will continue? (Cô nói trước, rồi con nói tiếp nhé.)

## 17. Câu lệnh luyện nói theo mẫu

- Can you give me a sample answer? (Cô có thể cho con một câu trả lời mẫu không?)
- Can I repeat after you? (Con có thể nói theo Cô không?)
- Let's say it together. (Chúng ta nói cùng nhau nhé.)

## 18. Câu lệnh yêu cầu đánh giá & khích lệ

- How did I do? (Con làm thế nào?)
- Can you give me a score? (Cô chấm điểm cho con nhé.)
- Am I better than before? (Con có tiến bộ hơn không?)

## 19. Câu lệnh chuyển chủ đề

- I want to change the topic. (Con muốn đổi chủ đề.)
- Let's talk about something else. (Chúng ta nói về chủ đề khác nhé.)
- Can we talk about ... now? (Bây giờ mình nói về ... được không?)

Cảm ơn ba mẹ đã ủng hộ shop, thay mặt đội ngũ Globy.Tech xin chân thành cảm ơn quý phụ huynh đã tin tưởng và ủng hộ. Xin chân thành cảm ơn !

Tommy & Jamie Nguyen